

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

- Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 217/2020/TLST - HNGĐ ngày 09 tháng 10 năm 2020 giữa:

- **Nguyên đơn: Anh Hà Trung H**, sinh năm 1972; ĐKNKTT: Số nhà 16, phố T1, phường N, thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình.

Nơi ở hiện nay: Thôn K, xã N1, thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình.

- **Bị đơn: Chị Nguyễn Thị T**, sinh năm 1979; ĐKNKTT: Thôn K, xã N1, thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình.

- Căn cứ vào Điều 147; Điều 212 và 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào các Điều 55; 81; 82; 83; 84 Luật Hôn nhân và gia đình.

- Căn cứ vào khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11 tháng 11 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11/11/2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: anh Hà Trung H và chị Nguyễn Thị T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

a. Về quan hệ hôn nhân: anh Hà Trung H và chị Nguyễn Thị T thỏa thuận thuận tình ly hôn.

b. Về con chung: Anh Hà Trung H và chị Nguyễn Thị T có 02 con chung là cháu Hà Trung Đ sinh ngày 16/7/2003 và cháu Hà Đăng Đ1 sinh ngày 25/12/2009. Anh H và chị T nhất trí theo nguyện vọng của các cháu là anh H trực tiếp nuôi dưỡng cháu Đ, chị T trực tiếp nuôi dưỡng cháu Đ1 đến khi các cháu đủ 18 tuổi.

Về cấp dưỡng nuôi con: Không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung. Các bên có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở và có quyền yêu cầu xin thay đổi việc nuôi con chung.

c. Về tài sản chung và công nợ chung: Anh H, chị T không đề nghị Tòa án giải quyết.

d. Về án phí: Anh H tự nguyện nộp toàn bộ án phí thuận tình ly hôn 150.000^d, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) mà anh H đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2018/ 0001652 ngày 08/10/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự Thành phố Ninh Bình. Hoàn trả cho anh Hà Trung H số tiền là 150.000^d (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND. TPNB;
- Chi cục THA TPNB;
- UBND phường N;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu án văn./.

THẨM PHÁN
(đã ký)

Lâm Thị Thanh Nhàn